

Số **441** /QĐ-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày **17** tháng **4** năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình tổng thể của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12/9/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1845/QĐ-TTg ngày 02/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 1764/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-LĐTBXH ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Chương trình tổng thể của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 – 2025;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình tổng thể của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Chánh Thanh tra Bộ, Tổng Giám đốc công ty TNHH một thành viên thiết bị giáo dục nghề nghiệp, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *nc*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Bộ Tài chính;
- Trung tâm Công nghệ Thông tin (để đăng tải);
- Lưu: VT, VKHTC (03 bản).

**KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Bá Hoan



CHƯƠNG TRÌNH
TỔNG THỂ CỦA BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI VỀ THỰC
HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số **441**/QĐ-BLĐTBXH ngày **17** tháng **4** năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2024

1. Mục tiêu

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là “THTK, CLP”) năm 2024 là thực hiện đồng bộ quyết liệt, hiệu quả, thực chất các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp THTK, CLP trong các lĩnh vực thuộc Bộ quản lý, đưa công tác THTK, CLP trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, nhằm phát huy hiệu quả cao nhất trong huy động và quản lý, sử dụng các nguồn lực để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Bộ, ngành Lao động - Thương binh và Xã hội (sau đây viết tắt là LĐTBXH), góp phần ổn định kinh tế - xã hội, tạo nguồn cải cách tiền lương, tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tạo chuyển biến thực chất hơn trong nhận thức và hành động của các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về THTK, CLP.

2. Yêu cầu

a) THTK, CLP phải bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình tổng thể về THTK, CLP của Bộ LĐTBXH giai đoạn 2021 – 2025.

b) THTK, CLP phải đảm bảo tính toàn diện, nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm; tập trung vào chủ đề năm 2024 là “Siết chặt kỷ luật, kỷ cương; quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước; cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, nâng cao cạnh tranh quốc gia; khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra qua kết quả giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán” và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tài chính và các cơ quan có thẩm quyền.

c) THTK, CLP phải gắn với hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Bộ được Chính phủ, Quốc hội giao năm 2024 và cụ thể hóa tại Chương trình công tác năm 2024 của Bộ LĐTBXH ban hành theo Quyết định số 90/QĐ-LĐTBXH ngày 19/01/2024 của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH.

d) Các chỉ tiêu THTK, CLP trong các lĩnh vực phải được lượng hóa tối đa, phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm thực chất, có cơ sở cho việc đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định.

đ) THTK, CLP phải được tiến hành đồng bộ với các hoạt động quản lý và sử dụng ngân sách, tài sản công; sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế; quản lý và sử dụng thời gian làm việc, năng suất, chất lượng và hiệu quả công tác quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; phòng chống tham nhũng, cải cách hành chính.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

a) Việc xây dựng và thực hiện hiệu quả Chương trình tổng thể của Bộ LĐTBXH về THTK, CLP năm 2024 là yếu tố quan trọng nhằm tạo nguồn lực thực hiện tốt nhiệm vụ thuộc các lĩnh vực của Bộ LĐTBXH để đảm bảo an sinh xã hội, góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để tạo nguồn cải cách tiền lương, đảm bảo giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm cân đối lớn của nền kinh tế, tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo Chương trình công tác lĩnh vực lao động, người có công và xã hội năm 2024 của Bộ LĐTBXH ban hành kèm theo Quyết định số 90/QĐ-LĐTBXH ngày 19/01/2024 của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH.

b) Khắc phục các hạn chế trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội và Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ; tập trung thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, kiến nghị, giải pháp đảm bảo chất lượng, tiến độ và yêu cầu của các Nghị quyết.

c) Đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật; rà soát, hoàn thiện hoặc ban hành các hướng dẫn về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, quản lý, sử dụng tài sản công, tạo cơ sở pháp lý đồng bộ, thống nhất, thuận lợi trong tổ chức thực hiện cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Phối hợp với đơn vị liên quan trong việc rà soát, sửa đổi, bổ sung ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật trong các lĩnh vực quản lý còn thiếu hoặc còn chồng chéo, mâu thuẫn; sửa đổi, bổ sung định mức tài sản công, xe công, khoán chi, khoán kinh phí sử dụng tài sản công; lao động, biên chế; quản lý, sử dụng tài sản công.

d) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách, chấp hành dự toán ngân sách nhà nước đảm bảo hiệu quả đúng quy định của pháp luật, tạo sự chuyển biến trong hoạt động dịch vụ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và sự nghiệp. Tạo nguồn kinh phí để thực hiện việc cải cách tiền lương theo các Nghị quyết số 27-NQ/TW và Nghị quyết số 28-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 (Khóa XII), quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính. Quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu THTK, CLP theo Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội, Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, đảm bảo việc thực hiện các nhiệm vụ thống nhất từ khâu lập dự toán đến triển khai phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết; hạn chế tối đa việc hủy dự toán và chuyển nguồn sang năm sau.

đ) Tăng cường quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp giải ngân vốn đầu tư công, nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, vốn 03 Chương trình mục tiêu quốc gia được giao, xác định đây là một trong các nhiệm vụ chính trị trọng tâm, tập trung ưu tiên trong chỉ đạo điều hành trong năm 2024, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trên nguyên tắc cấp nào ban hành, cấp đó phải tháo gỡ, trường hợp vượt quá thẩm quyền, báo cáo cấp trên trực tiếp. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị, bảo đảm hiệu quả, thực chất trong xử lý công việc.

e) Tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn nhà nước và triển khai kế hoạch chuyển Công ty TNHH một thành viên Thiết bị giáo dục nghề nghiệp thành công ty cổ phần theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022 – 2025 và Công văn số 1747/LĐTBXH-KHTC ngày 16/5/2023 về kế hoạch và lộ trình thực hiện chuyển đổi Công ty TNHH MTV thiết bị giáo dục nghề nghiệp thành Công ty cổ phần.

g) Đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, trọng tâm là rà soát, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập, xác định đây là nhiệm vụ, giải pháp căn bản để thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị quyết của Quốc hội.

h) Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các cán bộ, công chức, viên chức trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, giải pháp về THTK, CLP. Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền cũng như thanh tra, kiểm tra về THTK, CLP gắn với cơ chế khen thưởng, kỷ luật kịp thời nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và tổ chức thực hiện ở các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

4. Đối tượng áp dụng: Các Vụ, Viện, Cục, Tổng cục, Văn phòng, Thanh tra, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, các ban quản lý dự án và các tổ chức thuộc Bộ LĐTBXH (sau đây viết tắt là cơ quan, tổ chức, đơn vị); cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC

THTK, CLP năm 2024 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

a) Trong năm 2024, thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa - ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được Thủ tướng Chính phủ giao, trong đó chú trọng các nội dung sau:

- Cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, đặc biệt là chi mua sắm công, đi công tác trong và ngoài nước, sử dụng xe ô tô công, tổ chức hội nghị, hội thảo, nghiên cứu, khảo sát, tiết kiệm điện, xăng dầu,... để dành nguồn tăng chi đầu tư phát triển và chi các nhiệm vụ cấp bách như phòng chống, khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, thực hiện các nhiệm vụ chi an sinh xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng và cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 và Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Ban chấp hành Trung ương khóa XII.

- Kiểm soát chặt chẽ công tác lập, phân bổ, quản lý, sử dụng các khoản chi ngân sách nhà nước, đặc biệt là các khoản chi mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới hạng mục công trình, bảo đảm đúng quy định pháp luật, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước. Không đề xuất, không phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi.

b) Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản pháp luật, văn bản hướng dẫn về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện giảm dần chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp công lập, nâng mức độ tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ một phần chi thường xuyên theo lộ trình; nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập để góp phần cải cách tiền lương và nâng cao thu nhập của viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Hoàn thành việc giao quyền tự chủ tài chính cho đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và văn bản sửa đổi, đảm bảo công khai, minh bạch và đúng quy định.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Quán triệt và thực hiện nghiêm, có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Quy hoạch, Luật Xây dựng... và các văn bản hướng dẫn chi tiết thi hành. Kiến nghị sửa đổi các quy định của các Luật liên quan do không còn phù hợp hoặc khó khăn trong công tác quản lý, thực hiện. Quản lý chặt chẽ vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước; rà soát, cắt giảm, giãn tiến độ, tạm ngừng các hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp, không để xảy ra tình trạng bố trí vốn phân tán, không đúng mục tiêu, nâng cao hiệu quả đầu tư theo kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khi quyết định về chủ trương đầu tư và trong tất cả các giai đoạn đầu tư xây dựng; chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với quy hoạch theo quy định của pháp luật quy hoạch, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; đảm bảo 100% kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo trình tự, thủ tục quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

c) Việc phân bổ vốn đầu tư ngân sách nhà nước bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ điều kiện, trật tự ưu tiên theo quy định của Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; thanh toán đủ số nợ đọng xây dựng cơ bản theo đúng quy định của pháp luật; thu hồi toàn bộ số vốn ứng trước còn lại phải thu hồi trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2024, vốn đối ứng các dự án ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch, các dự án chuyển tiếp phải hoàn thành trong năm 2024; bố trí vốn theo tiến độ cho các dự án có tác động liên vùng có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, dự án chuyển tiếp theo tiến độ; sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, số vốn còn lại được bố trí cho các dự án khởi công mới đủ thủ tục đầu tư theo quy định pháp luật.

d) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2024, phấn đấu giải ngân tối thiểu 95% kế hoạch vốn đã phân bổ. Siết chặt kỷ cương, kỷ luật đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm

chậm tiến độ giao vốn, thực hiện, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp giải ngân chậm, gắn với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao. Rà soát, tổng hợp, điều chuyển vốn đầu tư đối với các dự án chậm tiến độ, không giải ngân được hoặc thừa vốn. Khẩn trương hoàn thành các thủ tục nghiệm thu với các cơ quan quản lý theo quy định của pháp luật để đưa công trình đã hoàn thành năm 2023 vào khai thác, sử dụng.

d) Thực hiện nghiêm các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, thực hiện tạm ứng, thu hồi tạm ứng, nghiệm thu, thanh toán vốn đầu tư công theo quy định. Tăng cường công tác giám sát đánh giá đầu tư, nâng cao chất lượng công tác quản lý dự án, đẩy mạnh quyết toán dự án hoàn thành.

e) Triển khai lựa chọn nhà thầu qua mạng theo quy định tại Luật Đấu thầu năm 2023 và các văn bản quy định chi tiết thi hành, phần đấu lựa chọn nhà thầu qua mạng với 100% gói thầu đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh (từ các gói thầu không được lựa chọn nhà thầu qua mạng theo quy định của Chính phủ).

3. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công theo Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

b) Tập trung đẩy nhanh công tác sắp xếp, xử lý nhà đất theo quy định để đảm bảo mục tiêu đến năm 2025 hoàn thành việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trong phạm vi Bộ. Có các giải pháp xử lý cơ bản các cơ sở nhà, đất bị lấn chiếm, có tranh chấp, sử dụng sai mục đích, thiếu hồ sơ pháp lý chứng minh nguồn gốc. Kiểm tra việc thực hiện phương án sắp xếp các cơ sở đã được phê duyệt, nhất là các cơ sở nhà, đất phải thu hồi, đấu giá. Đẩy nhanh tiến độ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất, tài sản các cơ quan, đơn vị sau sáp nhập và phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định, không để lãng phí, sai phạm, lấn chiếm, chuyển đổi, sử dụng sai mục đích hoặc để hoang hóa.

c) Rà soát, hoàn thiện tiêu chuẩn, định mức về quản lý, sử dụng tài sản công làm cơ sở lập kế hoạch, dự toán, quản lý, bố trí sử dụng, xử lý tài sản công theo đúng quy định; trong đó tập trung sửa đổi, hoàn thiện định mức xe ô tô chuyên dùng phù hợp với thực tiễn, đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công gắn với nâng cao hiệu quả sử dụng xe ô tô công.

d) Thực hiện đầu tư, bảo trì, mua sắm, sửa chữa tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm qua mạng đấu thầu quốc gia. Hạn chế mua xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong xử lý tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật, tránh làm thất thoát, hư hỏng, lãng phí tài sản.

4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

a) Tăng cường giám sát, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất tại các đơn vị. Xây dựng kế hoạch sử dụng đất, đảm bảo khai thác hợp lý, hiệu quả nguồn lực, không gây thất thoát, lãng phí.

b) Hình thành thói quen sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong mọi hoạt động để việc tiết kiệm năng lượng trở thành hoạt động thường xuyên, liên tục hướng tới mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững.

5. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại Công ty TNHH một thành viên Thiết bị giáo dục nghề nghiệp

a) Tập trung thực hiện hiệu quả kế hoạch cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại Công ty TNHH một thành viên Thiết bị giáo dục nghề nghiệp theo đúng lộ trình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 phê duyệt Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022-2025 và Công văn số 1747/LĐTBXH-KHTC ngày 16/5/2023 về kế hoạch và lộ trình thực hiện chuyển đổi Công ty TNHH MTV thiết bị giáo dục nghề nghiệp thành Công ty cổ phần.

b) Rà soát, xử lý dứt điểm tồn tại, yếu kém; xác định rõ trách nhiệm và xử lý nghiêm các tập thể và cá nhân liên quan, đặc biệt là người đứng đầu trong việc đề doanh nghiệp hoạt động không hiệu quả hoặc xảy ra các vi phạm về quản lý sử dụng vốn, tài sản nhà nước, gây thua lỗ, thất thoát, lãng phí trong quản lý, sử dụng nguồn vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

c) Thực hiện triệt để tiết kiệm chi phí, tối đa hóa các nguồn lực về vốn, đất đai; tiết kiệm chi phí năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hóa, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh, trong đó, tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán. Tập trung vào lĩnh vực kinh doanh chính (không được đầu tư và kinh doanh ngoài ngành). Nâng cao năng lực quản trị theo nguyên tắc, chuẩn mực quốc tế.

6. Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

a) Tiếp tục thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định của Chính phủ về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, đảm bảo tinh giản ít nhất 5% biên chế công chức và ít nhất 10% biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026, Quyết định số 973/QĐ-BNV ngày 29/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của Bộ LĐTBXH giai đoạn 2022 - 2026 và Công văn số 280/BNV-TCBC ngày 31/01/2023 của Bộ Nội vụ về việc số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên của Bộ LĐTBXH giai đoạn 2023 - 2026. Khắc phục tình trạng giảm biên chế bình quân tại tất cả các cơ quan, đơn vị; xác định biên chế phải căn cứ vào

điều kiện, đặc điểm của từng ngành, lĩnh vực, địa phương gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước.

c) Đề cao trách nhiệm người đứng đầu và trách nhiệm cá nhân của cán bộ, công chức cơ quan hành chính nhà nước; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện tốt hơn nữa Quy chế làm việc của Chính phủ, quy chế làm việc của Bộ tại Quyết định số 486/QĐ-LĐTBXH ngày 29/3/2017 và các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 280/CĐ-TTg ngày 19/4/2023, Công điện số 968/CĐ-TTg ngày 16/10/2023 về chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các bộ, cơ quan, địa phương.

d) Rà soát trình độ đào tạo, năng lực của cán bộ, công chức, viên chức thuộc Bộ LĐTBXH để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp, bố trí sử dụng phù hợp với vị trí việc làm và yêu cầu chức trách, nhiệm vụ được giao; triển khai hiệu quả kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Bộ LĐTBXH nhằm nâng cao trình độ lý luận chính trị, kiến thức kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức của Bộ LĐTBXH, đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm.

e) Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030, Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 của Bộ . Tập trung thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp. Quyết tâm, quyết liệt giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước các cấp kịp thời, hiệu quả, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thuận tiện; thường xuyên rà soát, kiểm tra các hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đang thực hiện. Kiên quyết không để xảy ra tình trạng chậm trễ, nhũng nhiễu, tiêu cực, lãng phí nguồn lực, cơ hội của Nhà nước, xã hội, người dân, doanh nghiệp; không để đùn đẩy trách nhiệm trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

Thực hiện hiệu quả Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giai đoạn 2022 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo mục tiêu trước ngày 01/01/2025, 100% thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi quản lý của bộ được rà soát, đơn giản hóa, bảo đảm đạt tỷ lệ cắt giảm ít nhất 20% thủ tục hành chính và 20% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính (đối với thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước); 100% thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi quản lý bộ được rà soát, đơn giản hóa, bảo đảm đạt tỷ lệ cắt giảm ít nhất 20% thủ tục hành chính và 20% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính (đối với thủ tục hành chính nội bộ trong bộ).

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP

a) Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP năm 2024, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, yêu cầu và chỉ tiêu tiết kiệm trong năm cho từng lĩnh

vực gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao phụ trách và công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên; phân công, phân cấp rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, bộ phận, cá nhân có liên quan.

b) Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai THTK, CLP tại đơn vị mình.

2. Hoàn thiện các quy định pháp luật liên quan đến công tác THTK, CLP

a) Tổng hợp, đề xuất sửa đổi bổ sung Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013.

b) Thực hiện rà soát, tổng kết, đánh giá sự chồng chéo, chưa đồng bộ, kịp thời của các quy định, hướng dẫn liên quan đến công tác THTK, CLP để đảm bảo tính đồng bộ; sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, các hướng dẫn có liên quan đến pháp luật về THTK, CLP theo thẩm quyền.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong THTK, CLP

a) Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến THTK, CLP với các hình thức đa dạng như thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị quán triệt, tập huấn để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị nhằm nâng cao và thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP.

b) Các đơn vị truyền thông thuộc Bộ LĐTBXH (Báo, Tạp chí, Trung tâm công nghệ Thông tin, Văn phòng) tích cực thực hiện thông tin tuyên truyền về THTK, CLP.

c) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tích cực tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức THTK, CLP tại địa phương nơi sinh sống.

d) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí. Tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm công vụ.

4. Tăng cường công tác tổ chức THTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

a) Về quản lý ngân sách nhà nước

- Thực hiện kiểm soát chi ngân sách nhà nước theo đúng hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài chính, tài sản và ngân sách nhà nước. Tăng cường công tác quản lý đầu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm của các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai minh bạch trong việc sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước, nhất là đối với các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí.

- Lập, phân bổ và giao dự toán chi ngân sách theo mục tiêu, nhiệm vụ, các định mức kinh tế - kỹ thuật và đơn giá dịch vụ. Công khai, minh bạch các nguyên tắc, tiêu chí phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước và quyết toán hằng năm.

- Điều hành, quản lý chi trong phạm vi dự toán được giao, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; thực hiện triệt để tiết kiệm toàn diện trên các nội dung chi, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước. Chủ động tăng cường rà soát, điều chỉnh kịp thời các nội dung chi không triển khai đảm bảo thời hạn quy định; tiết kiệm định mức chi thường xuyên (điện, nước, văn phòng phẩm, thông tin liên lạc, xăng dầu đi lại...); cắt giảm tối đa các khoản chi hội nghị, hội thảo, công tác nước ngoài. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát, thực hiện công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình về ngân sách nhà nước.

- Rà soát, ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, ban hành các định mức kinh tế kỹ thuật để làm cơ sở cho việc xác định giá dịch vụ sự nghiệp công.

- Đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động để tinh gọn đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải và trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

b) Về quản lý vốn đầu tư công, tài sản công

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Đầu tư công, Luật Đấu thầu, Luật Quy hoạch và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành để đảm bảo đồng bộ, thống nhất pháp luật. Đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư, kiên quyết cắt giảm các thủ tục không cần thiết, giao dự toán, giải ngân vốn đầu tư công gắn với trách nhiệm giải trình của tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu.

- Hoàn thành việc ban hành quy định về phân cấp, ủy quyền; quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công chuyên dùng theo thẩm quyền để làm cơ sở lập kế hoạch, dự toán, quản lý, bố trí sử dụng, xử lý tài sản công theo đúng quy định. Cập nhật đầy đủ thông tin tài sản vào cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm các cơ quan quản lý và nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị dự án đầu tư, lựa chọn các tư vấn có năng lực, kinh nghiệm, tiềm lực thực sự, khắc phục tình trạng điều chỉnh dự án khi đang triển khai, gây mất thời gian và làm chậm tiến độ giải ngân vốn. Trong việc thẩm định trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, phải thẩm định làm rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho từng chương trình, dự án cụ thể; bảo đảm dự án được phê duyệt có đủ nguồn lực tài chính để thực hiện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ. Áp dụng các hình thức đấu thầu phù hợp với tính chất dự án, đúng quy định pháp luật, lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực thi công, lựa chọn hình thức Hợp đồng phù hợp theo quy định.

- Thường xuyên rà soát, kịp thời điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 từ các dự án không giải ngân hoặc chậm giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân và có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn tránh tình trạng vốn đã phân bổ nhưng không giải ngân được gây lãng phí và khó khăn trong điều hành.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo thường xuyên cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý đầu tư công, Ban Quản lý dự án.

c) Về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đối với đất đai: Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, sử dụng đúng tiêu chuẩn, định mức, mục đích.

d) Về quản lý vốn, tài sản nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp

- Thực hiện cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước theo đúng lộ trình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 phê duyệt Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022-2025.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về cổ phần hóa doanh nghiệp theo kế hoạch, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát vốn, tài sản nhà nước.

đ) Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động

- Hoàn thành việc xây dựng hệ thống vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức, vị trí việc làm viên chức theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập làm căn cứ cho việc quản lý, sử dụng công chức, viên chức và làm cơ sở thực hiện cải cách tiền lương.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chí, bằng sản phẩm, kết quả cụ thể, đánh giá lượng hóa được để làm cơ sở quản lý, sử dụng thời gian hiệu quả; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá làm căn cứ trong bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

- Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ, nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Quản lý chặt chẽ thời gian lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng, đảm bảo năng suất, hiệu quả công việc và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, tổ chức trong khu vực Nhà nước.

- Rà soát quy trình, phương thức và thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong quy hoạch, bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức theo quy định để thu hút được người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xác định vị trí việc làm một cách khoa học, phù hợp với yêu cầu thực tế.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về công chức, viên chức

trong tình hình mới, trong đó cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp cải cách hành chính, trong đó tập trung kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm thủ tục hành chính mới ban hành phải đúng quy định, đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện. Thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm 100% thủ tục hành chính được công bố, công khai đầy đủ, kịp thời, giải quyết đúng hạn.

5. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

a) Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực trọng điểm như đất đai, đầu tư công, xây dựng, tài chính công.

b) Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

c) Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu đơn vị và cá nhân liên quan để xảy ra lãng phí.

d) Quyết liệt trong xử lý kết quả thanh tra, kiểm tra để thu hồi tối đa cho Nhà nước tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra. Đồng thời có cơ chế khen thưởng, biểu dương kịp thời các cá nhân, tổ chức có đóng góp cho công tác THTK, CLP, tạo tính lan tỏa sâu rộng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp THTK, CLP nêu tại các mục I, II, III của Chương trình tổng thể về THTK, CLP năm 2024 nêu trên, thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ LĐTĐ xây dựng Chương trình THTK, CLP năm 2024 của đơn vị mình, chỉ đạo việc xây dựng Chương trình THTK, CLP năm 2024 của đơn vị cấp dưới trực thuộc (nếu có). Trong Chương trình THTK, CLP của mỗi đơn vị phải cụ thể hóa các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ và chỉ tiêu tiết kiệm, tiêu chí đánh giá tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của đơn vị mình, lĩnh vực được giao phụ trách; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

2. Thủ trưởng các đơn vị chỉ đạo quán triệt về việc:

a) Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2024; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP và việc thực hiện Chương trình THTK, CLP trong phạm vi quản lý.

c) Thực hiện công khai trong THTK, CLP đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí; nâng cao chất lượng và đổi mới cách

thức đánh giá kết quả THPT, CLP đảm bảo đánh giá chính xác kết quả THPT, CLP của đơn vị, góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

d) Hằng năm, thực hiện báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Chương trình tổng thể của Bộ LĐTBXH về THPT, CLP và thực hiện đánh giá kết quả THPT, CLP trong chi thường xuyên theo tiêu chí quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định tiêu chí đánh giá kết quả THPT, CLP trong chi thường xuyên và tổng hợp trong báo cáo THPT, CLP hằng năm, giai đoạn theo đúng nội dung, mẫu biểu và thời hạn báo cáo nêu tại khoản 6 mục này để gửi Bộ LĐTBXH tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính theo quy định của pháp luật.

3. Chủ tịch, Ban lãnh đạo công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thiết bị giáo dục nghề nghiệp có trách nhiệm tổ chức xây dựng và thực hiện Chương trình THPT, CLP năm 2024 của đơn vị mình, đảm bảo phù hợp với Chương trình THPT, CLP năm 2024 của Bộ LĐTBXH, trong đó, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm và những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra trong năm 2024.

4. Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thanh tra Bộ LĐTBXH tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THPT, CLP, trong đó cần tập trung vào các lĩnh vực nêu tại điểm a, khoản 5 mục III.

5. Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ LĐTBXH và các cơ quan, tổ chức, đơn vị (Vụ, Tổng cục, Cục...) theo chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để hoàn thành các mục tiêu, yêu cầu và chỉ tiêu về THPT, CLP theo Chương trình THPT, CLP ban hành theo Quyết định này.

6. Chấp hành chế độ báo cáo

a) Báo cáo kết quả THPT, CLP về Bộ LĐTBXH (Vụ Kế hoạch - Tài chính) theo định kỳ hằng năm trước ngày 20/01 năm sau liền kề, nội dung, mẫu biểu báo cáo theo hướng dẫn của Bộ (Vụ Kế hoạch - Tài chính).

b) Báo cáo tình hình xây dựng Chương trình tổng thể THPT, CLP hằng năm của đơn vị về Bộ LĐTBXH (Vụ Kế hoạch - Tài chính) trước ngày 28/02 của năm báo cáo.

7. Các đơn vị truyền thông, báo chí thuộc Bộ LĐTBXH tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền về THPT, CLP.

8. Vụ Kế hoạch - Tài chính phối hợp Văn phòng Bộ LĐTBXH theo dõi, đôn đốc, báo cáo Bộ việc xây dựng, ban hành và triển khai Chương trình THPT, CLP và việc thực hiện các quy định của pháp luật về THPT, CLP của các đơn vị./.

1	Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Hà Nội
2	Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng
3	Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Quy Nhơn
4	Trung tâm Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Thành phố Hồ Chí Minh
5	Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Cần Thơ
6	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp
7	Văn phòng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp
8	Viện Khoa học giáo dục nghề nghiệp
9	Cục Kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp
10	Ban quản lý các dự án giáo dục nghề nghiệp vốn ODA
11	Trường Cao đẳng Kỹ nghệ II
12	Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật công nghệ
13	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long
14	Trường Cao đẳng Kỹ nghệ Dung Quất
15	Trường Đại học Lao động - Xã hội
16	Cơ sở Hà Nội
17	Cơ sở II Đại học Lao động - Xã hội
18	Cơ sở Sơn Tây Đại học Lao động - Xã hội
19	Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức lao động - xã hội
20	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định
21	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh
22	Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn Khu vực I
23	Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn Khu vực II
24	Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn Khu vực III
25	Trung tâm Phục hồi chức năng người khuyết tật Thụy An
26	Trung tâm Điều dưỡng Phục hồi chức năng Việt Trì
27	Trung tâm Phục hồi chức năng và trợ giúp trẻ khuyết tật
28	Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng thành phố Hồ Chí Minh
29	Làng Trẻ em SOS Việt Nam
30	Viện Khoa học Lao động và Xã hội
31	Trung tâm Công nghệ Thông tin
32	Trung tâm Lao động ngoài nước
33	Quỹ Hỗ trợ việc làm ngoài nước
34	Văn phòng Bộ
35	Văn phòng Bộ tại Hà Nội
36	Đại diện Văn phòng Bộ tại Thành phố Hồ Chí Minh
37	Nhà khách Người có công
38	Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội
39	Cục Quan hệ lao động và Tiền lương
40	Văn phòng Cục Quan hệ lao động và Tiền lương
41	Trung tâm Hỗ trợ phát triển quan hệ lao động
42	Cục Người có công
43	Văn phòng Cục Người có công
44	Trung tâm Điều dưỡng thương binh và người có công Long Đất
45	Trung tâm Điều dưỡng người có công Sầm Sơn

46	Trung tâm Điều dưỡng thương binh Thuận Thành
47	Trung tâm Điều dưỡng thương binh Lạng Giang
48	Trung tâm Điều dưỡng thương binh Kim Bảng
49	Trung tâm Điều dưỡng thương binh Duy Tiên
50	Trung tâm Điều dưỡng người có công Miền Trung
51	Cục An toàn lao động
52	Văn phòng Cục An toàn lao động
53	Trung tâm Huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động
54	Cục Quản lý lao động ngoài nước
55	Thanh tra Bộ
56	Cục Việc làm
57	Văn phòng Cục Việc làm
58	Trung tâm Quốc gia về Dịch vụ việc làm
59	Cục Bảo trợ xã hội
60	Cục Trẻ em
61	Văn phòng Cục Trẻ em
62	Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ truyền thông
63	Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam
64	Quỹ khắc phục hậu quả bom mìn Việt Nam
65	Báo Dân Trí
67	Tạp chí Lao động và Xã hội
68	Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo
69	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
70	Vụ Tổ chức cán bộ
71	Vụ Hợp tác quốc tế
72	Vụ Bình đẳng giới
73	Vụ Pháp chế
136	63 Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
137	Phòng Xây dựng cơ bản
138	Phòng Kế hoạch - Thống kê